| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QUẢNG XƯƠNG**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 67/2024/QĐCNTTLH | *Quảng Xương, ngày 05 tháng 4 năm 2024.* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lê Thị P và anh Nguyễn Văn C về việc thuận tình ly hôn.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 27 tháng 02 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị P

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 3 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Chị Lê Thị P - sinh năm 1982
Nơi cư trú: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

+ Anh Nguyễn Văn C - sinh năm 1976

Nơi cư trú: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 3 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 3 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị P và anh Nguyễn Văn C.

- Về con chung: Anh chị có 03 con chung cháu Nguyễn Văn T, sinh ngày 12/12/2003; cháu Nguyễn Thị Minh T, sinh ngày 30/8/2013; cháu Nguyễn Văn Thế A sinh ngày 20/9/2011. Cháu T đã đến tuổi thành niên anh chị không yêu cầu giải quyết. Giao 02 cháu Nguyễn Thị Minh T và Nguyễn Văn Thế cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, anh C cấp dưỡng tiền nuôi con chung 01 tháng 2.000.000đ cho 02 cháu (mỗi cháu 1.000.000đ/tháng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4/2024 trở đi cho đến khi 02 cháu đến tuổi thành niên. Anh C được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Anh, chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã Q, huyện Q;
tỉnh Thanh Hóa
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**( ĐÃ KÝ)**

**Bùi Thị Huyền**